

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 - ĐỒNG THÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 06 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 205/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị Diễm M, sinh năm 1991.

Căn cước công dân số: 093191010281.

Địa chỉ: Khu A, phường B, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Anh Trần Cẩm Đ, sinh năm 1991.

Căn cước công dân số: 087091004482.

Địa chỉ: Số X, Tổ Y, khóm Z, phường T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Diễm M và anh Trần Cẩm Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng:

Chị Trương Thị Diễm M và anh Trần Cẩm Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Anh Trần Cẩm Đ được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung tên Trần Thị Tuyết N, sinh ngày 17/11/2019 (hiện đang sống với anh Đ) và Trần Như Cát T, sinh ngày 11/02/2022 (hiện đang sống với chị M).

+ Anh D không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con.

+ Sau khi ly hôn, chị Trương Thị Diễm M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con; không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí:

Chị Trương Thị Diễm M và anh Trần Cẩm Đ, mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn). Chị M tự nguyện nộp thay án phí cho anh Đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, chị M đã nộp theo biên lai số 0009099 ngày 26/11/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp (Phòng thi hành án dân sự Khu vực 8 - Đồng Tháp thu) được khấu trừ vào án phí phải nộp. Sau khi khấu trừ, chị M được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
 - VKS nhân dân Khu vực 8 - Đồng Tháp;
 - THA dân sự tỉnh Đồng Tháp;
 - UBND phường Đại Thành, Tp. Cần Thơ;
- (Giấy chứng nhận kết hôn số: 55 ngày 03/9/2019)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hoàng Anh